

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B3**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02002**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **An toàn lao động điện lạnh**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2255202051947	Trần Quốc	Nhi	23/08/2007				8	9.0	9.0			3.6	0.0	5.7
2	2255202051948	Nguyễn Ngọc	Phát	10/08/2007				7	8.0	8.0			4.8	6.8	7.2
3	2255202051949	Phạm Thanh	Phong	22/11/2007				7	8.0	8.0			4.2	0.0	5.6
4	2255202051952	Huỳnh Nhật	Quang	20/11/2007				9	9.0	8.0			5.6		6.8
5	2255202051954	Lê Hữu	Thanh	13/08/2005				7	8.0	8.0			0.0	5.0	6.1
6	2255202051955	Nguyễn Kim	Thành	08/01/2007				9	8.0	8.0			8.2		8.2
7	2255202051956	Huỳnh Bảo	Tín	07/07/2007				8	9.0	8.0			8.2		8.3
8	2255202051957	Đào Trung	Tính	08/09/2004				9	9.0	8.0			9.6		9.2
9	2255202051958	Trần Minh	Trí	28/11/2007				9	9.0	9.0			9.4		9.2
10	2255202051959	Lê Quang	Tuấn	02/02/2007				8	9.0	9.0			7.4		8.0
11	2255202051961	Võ Quốc	Việt	19/12/2007				9	9.0	8.0			7.4		7.9
12	2255202051964	Trịnh Tấn	Lợi	07/09/2007				7	8.0	8.0			0.0	0.0	3.1
13	2255202051965	Hà Thanh	Phong	18/10/2006				8	8.0	8.0			7.4		7.6

Châu Đốc, ngày 19 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lý Hoàng Giang